

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
BẮC NINH
ĐỀ CHÍNH THỨC**
(Đề thi có 02 trang)

**ĐỀ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10
NĂM HỌC 2026 - 2027**
Môn thi: NGỮ VĂN
Thời gian làm bài: 120 phút

I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc văn bản:

**Tỉnh Bắc Ninh đón nhận Bằng của UNESCO và khai mạc Festival
“Về miền di sản Bắc Ninh - 2026”**

(BNP) - Tối 27/3, tại Quảng trường 3/2, tỉnh Bắc Ninh tổ chức trọng thể Lễ đón nhận Bằng của UNESCO ghi danh Nghề làm tranh dân gian Đông Hồ vào Danh sách Di sản văn hóa phi vật thể cần được bảo vệ khẩn cấp; công bố Quần thể di tích và danh thắng Yên Tử - Vĩnh Nghiêm - Côn Sơn, Kiếp Bạc là Di sản Văn hóa Thế giới, đồng thời khai mạc Festival “Về miền Di sản Bắc Ninh 2026”.

[...] Ngày 09/12/2025, tại kỳ họp lần thứ 20 của Ủy ban Liên chính phủ Công ước 2003 về bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể của UNESCO, Nghề làm tranh dân gian Đông Hồ chính thức được UNESCO ghi danh vào Danh sách di sản văn hóa phi vật thể cần bảo vệ khẩn cấp. Đây không chỉ là sự ghi nhận của cộng đồng quốc tế đối với những giá trị đặc sắc của văn hóa Việt Nam, mà còn là sự khẳng định trách nhiệm của chúng ta trong việc gìn giữ, bảo tồn và phát huy các di sản quý báu của nhân loại.



Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trao Bằng của UNESCO ghi danh Nghề làm tranh dân gian Đông Hồ vào Danh sách Di sản văn hóa phi vật thể cần bảo vệ khẩn cấp.

Phát biểu khai mạc buổi lễ, đồng chí Phạm Hoàng Sơn, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh nhấn mạnh: Bắc Ninh - Kinh Bắc là vùng đất giàu truyền thống lịch sử, văn hiến với hệ thống di sản phong phú, trong đó tranh dân gian Đông Hồ là biểu tượng độc đáo, kết tinh giá trị thẩm mỹ và tri thức dân gian. Việc được UNESCO ghi danh không chỉ ghi nhận giá trị di sản mà còn đặt ra trách nhiệm cấp thiết trong bảo tồn, phục hồi và phát huy trước những thách thức hiện nay.

[...] Lễ đón nhận Bằng của UNESCO và khai mạc Festival không chỉ là dịp khẳng định vị thế của Bắc Ninh trên bản đồ di sản văn hóa thế giới, mà còn mở ra cơ hội thúc đẩy quảng bá hình ảnh quê hương Kinh Bắc tới bạn bè quốc tế, thu hút đầu tư, phát triển du lịch và các ngành công nghiệp văn hóa. Đồng thời, sự kiện góp phần nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và toàn xã hội về trách nhiệm gìn giữ, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa trong bối cảnh hội nhập, qua đó tạo động lực quan trọng để Bắc Ninh phát triển bền vững, hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế và gìn giữ bản sắc văn hóa truyền thống.

(<https://bacninh.gov.vn/news/-/details/37632/tinh-bac-ninh-on-nhan-bang-cua-unesco-va-khai-mac-festival-ve-mien-di-san-bac-ninh-2026-97533142>)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Văn bản cung cấp thông tin về sự kiện nào?

Câu 2. Chỉ ra thời gian, địa điểm tổ chức sự kiện trên.

Câu 3. Phân tích tác dụng của việc sử dụng phương tiện phi ngôn ngữ trong văn bản.

Câu 4. Theo em, vì sao Nghề làm tranh dân gian Đông Hồ được UNESCO ghi danh vào Danh sách di sản văn hóa phi vật thể cần được bảo vệ khẩn cấp?

Câu 5. Bằng những hiểu biết của bản thân, kết hợp với thông tin trong văn bản, nêu cảm nhận của em về mảnh đất và con người Bắc Ninh.

II. VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) đề xuất giải pháp đưa văn hóa Bắc Ninh đến với bạn bè trong và ngoài nước.

Câu 2. (4,0 điểm)

Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) phân tích nội dung chủ đề, những nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của đoạn trích sau:

Những ngày mới

(Trích) - Thạch Lam

Những bông lúa vàng mới cắt xong đều xếp rải rác từng hàng trên bờ ruộng, trong đám cỏ xanh mà dày. Mỗi khi gặt được vài lượm lúa, người thợ hái¹ ôm sát bó lúa thơm vào người đem ra xếp vào chỗ lúa trước. Rồi họ lại trở vào ruộng đứng theo hàng với những người bạn gặt. Tiếng hái² đưa vào gốc lúa soàn soạt như tiếng trâu bò ăn cỏ.

Chăm chú vào công việc làm, Tân không để ý gì đến cảnh vật chung quanh. Chàng cũng không thấy mệt nữa, tuy ánh nắng chiếu trên lưng nóng rát, và mồ hôi từng giọt rỏ trên trán xuống. Tân chú ý đưa cái hái cho nhanh nhẹn; mỗi lần bông lúa rung động chạm vào mặt, vào người, mùi lúa chín thơm lại phảng phất lên với mùi rạ ướt mới cắt. Mùi thơm đó làm chàng say sưa như men rượu. Tân lại cố hết sức gặt, chỉ lo không theo kịp hàng những người thợ khác.

Buổi sáng, khi Tân nghĩ ý muốn cầm hái xuống gặt, bọn thợ hái chàng mừng đã mấy hôm nay đều trông chàng mà cười. Một cô gái trong bọn, cặp mắt đen nhĩ nhảnh dưới vành khăn vuông che kín đầu, nói đùa:

- Ông để mặc chúng tôi, bộ ông thế kia thì gặt được độ ba nệp³ lúa.

Mọi người vui vẻ cười làm Tân cũng cười theo.

Người già nhất trong bọn, một cụ râu tóc đã bạc, nhưng da sém đen và khỏe mạnh lẳng lẳng đem một cây hái ra mài trên bờ ruộng. Khi mọi người sửa soạn xong, ông cụ đưa cho Tân cây hái, lưỡi sáng loáng, nói:

- Lưỡi sắc thế này thì cắt cứ ngọt như cắt cỏ.

Cắt được mấy lượm lúa, Tân thấy cánh tay mỏi rã rời. Chàng tưởng không thể nào gặt được nữa. Tuy vậy, cố hết sức, chàng cũng theo kịp bọn thợ gặt. Nhưng được vài bước, Tân lại phải dừng lại để thở. Chàng nhận thấy cô gái ban nãy, tuy tay đưa hái thoăn thoắt nhưng vẫn để ý nhìn chàng. Còn ông cụ già cứ điềm điềm gặt; bên cạnh ông ta những bông lúa đã xếp thành đống.

Tân lại cúi xuống làm việc. Dần dần, cánh tay mềm dẻo, Tân đã thấy dễ chịu. Chàng luôn đưa lưỡi hái, vui vẻ mỗi khi thấy những bông lúa chắc, vàng ngả vào sát người. Tân thấy tâm hồn khoan khoái như không bận một ý nghĩ gì.

[...] Trích lược: Tân trò chuyện thân mật với những người thợ hái trong giờ nghỉ.

Tân nằm trên thảm cỏ, nhìn lên. Qua khe lá lung lay, chàng thấy trời xanh trong và mát. Mùi cỏ và mùi lúa thơm bốc lên xung quanh. Tân cảm thấy cái sung sướng của một người làm xong công việc. Chàng thấy vui vẻ: một mối cảm tình nảy nở giữa tâm hồn Tân với những người thợ gặt giản dị và mộc mạc chung quanh chàng.

Họ làm việc xong cũng vui vẻ, sung sướng, tuy những lúa gặt không phải của họ. Tân cũng vậy: Chàng biết rằng những bó lúa kia đem bán đi thì có lẽ không đủ tiền trả công người làm. Song những bông lúa ấy đối với Tân quý lắm và như có một ý nghĩa thiêng liêng; đây là kết quả của cả một năm làm lụng khó nhọc và vất vả. [...]

(Truyện ngắn Thạch Lam, tác phẩm và lời bình, NXB Văn học, 2007, tr.132,133,134)

----- HẾT -----

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu.

- Giám thị không giải thích gì thêm.

¹ Thợ hái: người gặt lúa thuê.

² Hái: đồ dùng có lưỡi cong để gặt lúa, cắt cỏ.

³ Nệp: bó nhỏ.

LỜI GIẢI THAM KHẢO

I. ĐỌC HIỂU

Câu 1

Văn bản cung cấp thông tin về sự kiện: **Tỉnh Bắc Ninh tổ chức Lễ đón nhận Bằng của UNESCO ghi danh Nghề làm tranh dân gian Đông Hồ vào Danh sách Di sản văn hóa phi vật thể cần được bảo vệ khẩn cấp và khai mạc Festival “Về miền di sản Bắc Ninh - 2026”.**

Ngoài ra, văn bản còn nhắc đến việc công bố **Quần thể di tích và danh thắng Yên Tử - Vĩnh Nghiêm - Côn Sơn, Kiếp Bạc** là Di sản Văn hóa Thế giới.

Câu 2

Thời gian, địa điểm tổ chức sự kiện:

- **Thời gian:** Tối ngày 27/3.
- **Địa điểm:** Tại Quảng trường 3/2, tỉnh Bắc Ninh.

Câu 3

Trong văn bản có sử dụng phương tiện phi ngôn ngữ là **hình ảnh kèm chú thích**.

Tác dụng:

Hình ảnh giúp người đọc hình dung cụ thể hơn về sự kiện đón nhận Bằng của UNESCO. Nhờ có hình ảnh, thông tin trong văn bản trở nên sinh động, chân thực và hấp dẫn hơn. Bên cạnh đó, hình ảnh còn góp phần tăng sức thuyết phục cho văn bản, làm nổi bật ý nghĩa quan trọng của sự kiện đối với tỉnh Bắc Ninh nói riêng và văn hóa Việt Nam nói chung.

Câu 4

Nghề làm tranh dân gian Đông Hồ được UNESCO ghi danh vào Danh sách di sản văn hóa phi vật thể cần được bảo vệ khẩn cấp vì đây là một di sản văn hóa có giá trị đặc sắc của Việt Nam. Tranh Đông Hồ là biểu tượng độc đáo của vùng Kinh Bắc, kết tinh vẻ đẹp thẩm mỹ, tri thức dân gian và đời sống tinh thần của nhân dân.

Tuy nhiên, trong đời sống hiện đại, nghề tranh Đông Hồ đang đứng trước nguy cơ mai một do số nghệ nhân giảm, nhu cầu sử dụng tranh truyền thống không còn nhiều như trước. Vì vậy, di sản này cần được bảo vệ, phục hồi và phát huy kịp thời để không bị mất đi.

Câu 5

Bắc Ninh là vùng đất giàu truyền thống lịch sử, văn hiến và có nhiều di sản văn hóa quý báu. Nhắc đến Bắc Ninh, ta nhớ đến quê hương Kinh Bắc với dân ca quan họ, tranh dân gian Đông Hồ, những lễ hội truyền thống và con người tài hoa, nghĩa tình. Qua văn bản, em cảm nhận Bắc Ninh không chỉ là mảnh đất có bề dày văn hóa mà còn là nơi luôn biết trân trọng, gìn giữ và phát huy những giá trị truyền thống của cha ông. Con người Bắc Ninh cần cù, sáng tạo, giàu lòng tự hào quê hương và có ý thức trách nhiệm trong việc bảo tồn di sản văn hóa dân tộc.

II. VIẾT

Câu 1. Viết đoạn văn khoảng 200 chữ

Đề bài: Đề xuất giải pháp đưa văn hóa Bắc Ninh đến với bạn bè trong và ngoài nước.

Đoạn văn tham khảo

Bắc Ninh là vùng đất giàu truyền thống văn hóa, vì vậy cần có những giải pháp thiết thực để đưa văn hóa Bắc Ninh đến với bạn bè trong và ngoài nước. Trước hết, cần đẩy mạnh công tác quảng bá trên các phương tiện truyền thông, đặc biệt là mạng xã hội, bằng những video, hình ảnh, bài viết sinh động về dân ca quan họ, tranh dân gian Đông Hồ, lễ hội truyền thống và các di tích lịch sử. Bên cạnh đó, địa phương cần tổ chức nhiều hoạt động giao lưu văn hóa, lễ hội, triển lãm trong nước và quốc tế để du khách có cơ hội trực tiếp trải nghiệm nét đẹp Kinh Bắc. Nhà trường cũng nên tăng cường giáo dục học sinh về di sản quê hương, từ đó hình thành tình yêu và ý thức gìn giữ văn hóa truyền thống. Ngoài ra, cần quan tâm hỗ trợ các nghệ nhân, làng nghề truyền thống, xây dựng các sản phẩm du lịch văn hóa hấp dẫn. Mỗi người dân Bắc Ninh cũng cần trở thành một “đại sứ văn hóa”, biết tự hào, giới thiệu và lan tỏa những giá trị tốt đẹp của quê hương mình.

Câu 2. Viết bài văn khoảng 600 chữ

Đề bài: Phân tích nội dung chủ đề, những nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của đoạn trích **Những ngày mới** - Thạch Lam.

Dàn ý để hiểu

Mở bài:

Giới thiệu tác giả Thạch Lam, đoạn trích **Những ngày mới**. Đoạn trích thể hiện vẻ đẹp của lao động, niềm vui giản dị của con người khi gắn bó với ruộng đồng và những người lao động.

Thân bài:

Trước hết, đoạn trích miêu tả khung cảnh lao động nơi đồng ruộng rất bình dị mà đẹp đẽ. Những bông lúa vàng, đám cỏ xanh, mùi lúa chín, tiếng hái soàn soạt tạo nên bức tranh làng quê gần gũi.

Tiếp theo, nhân vật Tân hiện lên trong quá trình tự mình tham gia gặt lúa. Ban đầu, Tân chưa quen việc, nhanh mỏi tay, phải cố gắng để theo kịp những người thợ gặt. Nhưng càng làm, Tân càng cảm nhận được niềm vui của lao động. Mùi lúa chín, những bông lúa chắc, vàng, cảm giác đưa hái khiến tâm hồn chàng trở nên khoan khoái.

Đoạn trích còn làm nổi bật vẻ đẹp của những người thợ gặt. Họ là những con người lao động nghèo nhưng vui vẻ, khỏe khoắn, giản dị và thân thiện. Cô gái thợ gặt nhí nhảnh, ông cụ già điềm đạm, có kinh nghiệm. Họ làm việc thuê nhưng vẫn có niềm vui trong lao động.

Chủ đề của đoạn trích là ca ngợi vẻ đẹp của lao động chân chính, trân trọng những người lao động bình dị và khẳng định ý nghĩa thiêng liêng của thành quả lao động.

Về nghệ thuật, đoạn trích có ngôn ngữ nhẹ nhàng, giàu hình ảnh và cảm giác. Tác giả miêu tả tinh tế mùi hương, âm thanh, màu sắc của đồng ruộng. Nghệ thuật miêu tả tâm lí nhân vật cũng rất đặc sắc, thể hiện sự chuyển biến trong cảm xúc của Tân từ mệt mỏi đến say mê, vui sướng.

Kết bài:

Khẳng định giá trị của đoạn trích. Đoạn văn giúp người đọc thêm yêu lao động, yêu làng quê và biết trân trọng thành quả do con người làm ra.

Bài văn tham khảo

Thạch Lam là cây bút truyện ngắn nổi tiếng của văn học Việt Nam hiện đại. Văn chương của ông thường nhẹ nhàng, tinh tế, đi sâu vào những cảm xúc trong trẻo của con người trước cuộc sống đời thường. Đoạn trích **Những ngày mới** là một đoạn văn giàu chất thơ, thể hiện vẻ đẹp của lao động, của thiên nhiên đồng ruộng và niềm vui giản dị khi con người biết gắn bó với những người lao động.

Trước hết, đoạn trích đã mở ra một khung cảnh đồng ruộng bình dị mà nên thơ. Cảnh đồng hiện lên với “những bông lúa vàng”, “đám cỏ xanh mà dày”, mùi lúa thơm, mùi rạ ướt mới cắt và tiếng hái đưa vào góc lúa “soàn soạt như tiếng trâu bò ăn cỏ”. Đó không phải là một bức tranh lớn lao, rực rỡ mà là vẻ đẹp rất quen thuộc của làng quê Việt Nam. Qua cách quan sát tinh tế của Thạch Lam, những hình ảnh bình thường nơi ruộng đồng trở nên gần gũi, sống động và gợi cảm.

Nổi bật trong đoạn trích là nhân vật Tân. Khi xuống ruộng gặt lúa cùng những người thợ hái, ban đầu Tân chưa quen việc. Chàng thấy cánh tay “mỏi rã rời”, phải dừng lại để thở và cố hết sức mới theo kịp những người thợ gặt. Những chi tiết ấy cho thấy công việc nhà nông không hề dễ dàng. Đằng sau mỗi bông lúa là mồ hôi, sức lực và sự vất vả của người lao động. Tuy nhiên, điều đáng quý là Tân không bỏ cuộc. Chàng chăm chú làm việc, cố gắng đưa lưỡi hái nhanh nhẹn và dần cảm thấy dễ chịu hơn. Càng lao động, Tân càng cảm nhận được niềm vui. Mùi lúa chín thơm khiến chàng “say sưa như men rượu”; những bông lúa chắc, vàng ngả vào sát người làm chàng thấy tâm hồn khoan khoái. Như vậy, lao động đã đem đến cho Tân một niềm vui trong sáng, giúp chàng hiểu hơn giá trị của thành quả do con người làm ra.

Đoạn trích cũng khắc họa đẹp hình ảnh những người thợ gặt. Họ là những con người lao động bình dân, giản dị nhưng khỏe mạnh, vui vẻ và thân thiện. Cô gái thợ gặt hiện lên với “cặp mắt đen nhí nhảnh”, lời nói đùa vui làm không khí lao động thêm gần gũi. Ông cụ già thì điềm đạm, từng trải, lặng lẽ mài hái rồi đưa cho Tân. Những người thợ ấy làm thuê, những bó lúa không phải của họ, nhưng khi làm xong họ vẫn “vui vẻ, sung sướng”. Điều đó cho thấy vẻ đẹp tâm hồn của người lao động: họ tìm thấy niềm vui trong chính công việc chân chính của mình.

Chủ đề của đoạn trích là ca ngợi vẻ đẹp của lao động và trân trọng những người lao động bình dị. Qua cảm xúc của Tân, nhà văn muốn nhấn nhủ rằng thành quả lao động luôn đáng quý, bởi nó được tạo nên từ cả một năm “lầm lụng khó nhọc và vất vả”. Những bó lúa không chỉ có giá trị vật chất mà còn mang ý nghĩa thiêng liêng, là kết tinh của mồ hôi, công sức và niềm hi vọng.

Về nghệ thuật, đoạn trích thể hiện rõ phong cách nhẹ nhàng, tinh tế của Thạch Lam. Nhà văn sử dụng ngôn ngữ giản dị, giàu hình ảnh và giàu cảm giác. Ông miêu tả rất khéo màu sắc của lúa, âm thanh của lưỡi hái, mùi thơm của lúa chín, cảm giác nóng rát của nắng và mồ hôi. Bên cạnh đó, nghệ thuật miêu tả tâm lí nhân vật cũng rất đặc sắc. Sự thay đổi của Tân từ mệt mỏi, bỡ ngỡ đến say mê, vui sướng được thể hiện tự nhiên, chân thực. Giọng văn chậm rãi, êm dịu, giàu chất trữ tình cũng làm cho đoạn trích trở nên sâu lắng.

Tóm lại, đoạn trích **Những ngày mới** là một đoạn văn đẹp về lao động và con người lao động. Qua câu chuyện Tân đi gặt lúa, Thạch Lam giúp người đọc hiểu rằng lao động không chỉ tạo ra của cải mà còn đem đến niềm vui, sự gắn bó và ý nghĩa cho cuộc sống. Đoạn trích nhắc nhở mỗi chúng ta phải biết yêu lao động, trân trọng người lao động và quý trọng từng thành quả do bàn tay con người làm ra.